

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 95/2008/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam là cơ quan trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam (cơ quan tương đương Tổng cục) có tư cách pháp nhân, sử dụng con dấu hình Quốc huy, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng; là đầu mối kế hoạch đầu tư và ngân hàng trực thuộc Trung ương (đơn vị dự toán cấp I), được quyết định thu, chi ngân sách thuộc các lĩnh vực đầu tư phát triển, hành chính sự nghiệp, các chương trình mục tiêu và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Ban Quản lý Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt hoặc ban hành:

a) Quy hoạch, kế hoạch phát triển hàng năm và dài hạn đối với Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam;

b) Cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam phù hợp với điều kiện phát triển thực tế trong từng thời kỳ;

c) Phương án phát hành trái phiếu công trình, trái phiếu Chính phủ đáp ứng yêu cầu phát triển của Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt hoặc ban hành:

a) Các dự án đầu tư nhóm A đầu tư bằng ngân sách nhà nước thuộc Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam theo quy định của pháp luật;

b) Quy chế tổ chức và hoạt động, các quy chế về quản lý và khai thác Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam.

3. Về quản lý quy hoạch:

a) Chỉ đạo lập, phê duyệt, quản lý và giám sát thực hiện quy hoạch chi tiết các khu chức năng tại Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam;

b) Cấp, điều chỉnh, thu hồi các chứng chỉ quy hoạch xây dựng đối với các dự án tại Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam.

4. Về quản lý đầu tư, xây dựng:

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

b) Quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm B, C sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư tại Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam; áp dụng và quyết định lựa chọn các đơn vị tham gia xây dựng Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam theo các hình thức BOT, BTO, BT;

c) Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi các giấy phép, giấy chứng nhận sau đây theo quy định của pháp luật:

- Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư vào Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam bao gồm cả các dự án đầu tư đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư;

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân thành lập và quản lý doanh nghiệp trong Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam;

- Giấy phép xây dựng công trình trong Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam;

- Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đến làm việc, hoạt động đầu tư tại Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam;

- Các giấy phép, chứng chỉ khác theo quy định của pháp luật.

d) Trực tiếp tiếp nhận và quản lý, sử dụng vốn ODA theo quy định của pháp luật.

5. Về quản lý, sử dụng đất:

a) Ban Quản lý Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam được giao đất (gồm cả đất và đất có mặt nước theo quy hoạch được phê duyệt) một lần để xây dựng và phát triển Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam; được giao lại đất, đất có mặt nước có thu tiền và không thu tiền sử dụng; cho thuê đất, đất có mặt nước, chuyển quyền sử dụng đất, đất có mặt nước và chứng nhận quyền sử dụng đất cho các nhà đầu tư theo quy định của Luật Đất đai;

b) Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện việc đền bù, giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai (bao gồm cả mặt nước) thuộc Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam;